

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 108/2023/DSST

Ngày: 26/4/2023

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Bình**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Nghiệm.

Bà Trần Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 21/4 và ngày 26/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 254/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2022 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 40/2023/QĐST-DS ngày 07/03/2023 giữa các đương sự:

+ Nghuyên đơn: **Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Quốc tế Việt Nam JACCS**

Địa chỉ: Lầu 15, Tòa nhà Centec, số 72-74, Nguyễn Thị Minh K, phường Võ Thị S, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông TANIGUCHI NOBORU, chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông AKITA TETSUYA, chức vụ: Giám đốc điều hành cấp cao Bộ phận thẩm định và quản lý công nợ.

Người được ủy quyền lại: Nguyễn Văn T

Địa chỉ: số 16/12, khu phố 4, thị xã G, Tiền Giang

+ Bị đơn: **Nguyễn Thị Bích T**, sinh ngày 09/7/2003.

Địa chỉ: ấp P, xã Y, huyện G, Tiền Giang.

(Anh T có mặt; chị T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa đại diện ủy quyền của Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Quốc tế Việt Nam JACCS anh T trình bày:

Vào ngày 08/9/2022, chị Nguyễn Thị Bích T có ký hợp đồng tín dụng số 917540003100291000 với Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên quốc tế Việt Nam JACCS (gọi tắt là JIVF) vay tiền mua xe máy theo hình thức trả góp hàng tháng với số tiền vay là 14.000.000đồng. Thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 52,2%/năm (4,35%/tháng), số tiền thanh toán hàng tháng là 1.534.180đồng, vay không có thế chấp tài sản. Từ khi vay tiền đến nay chị T không trả vốn, lãi theo thỏa thuận đến nay đã quá hạn nên Công ty JIVF khởi kiện.

Nay, Công ty JIVF yêu cầu chị T trả số tiền vay vốn là 14.000.000đồng và tiền lãi tính đến ngày 26/4/2023 là 4.524.954đồng, lãi quá hạn 475.290đồng, phí quản lý khoản vay 96.000đồng, tổng cộng là 19.095.244đồng, thời gian trả khi án có hiệu lực pháp luật. Đồng thời, chị T tiếp tục trả tiền lãi phát sinh do nợ quá hạn, lãi quá hạn, các loại phí từ sau ngày 26/4/2023 cho đến khi hết nợ theo Hợp đồng tín dụng.

* Bị đơn chị Nguyễn Thị Bích T vắng mặt, mặc dù được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, thông báo thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Quan hệ tranh chấp giữa Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên quốc tế Việt Nam JACCS (gọi tắt là JIVF) và chị Nguyễn Thị Bích T là tranh chấp hợp đồng vay tài sản được xem xét, giải quyết theo Điều 463 Bộ luật dân sự và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Bị đơn Thi vắng mặt không có lý do mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với chị.

[3] Tại phiên tòa, đại diện ủy quyền của nguyên đơn anh T giữ nguyên yêu cầu chị T trả số tiền vốn, lãi và phí quản lý khoản vay là 19.095.244đồng, trả làm một lần khi án có hiệu lực và tiếp tục trả lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ gốc, vay không có tài sản bảo đảm. Hội đồng xét xử thấy rằng, giữa Công ty JIVF và chị T có xác lập hợp đồng vay tài sản với chứng cứ là hợp đồng tín dụng số 917540003100291000 ngày 08/9/2022 vay với số tiền 14.000.000đồng để mua xe máy. Trong quá trình vay chị T không trả vốn, lãi cho Công ty là vi phạm Điều 3, Điều 7, Điều 8 và Điều 11 của hợp đồng tín dụng làm ảnh hưởng quyền và lợi ích

hợp pháp của Công ty JIVF nên cần buộc chị T có nghĩa vụ trả cho Công ty JIVF số tiền vốn 14.000.000đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 26/4/2023 gồm lãi trong hạn 4.524.954đồng và lãi quá hạn 474.290đồng và phí quản lý khoản vay là 96.000 đồng, tổng cộng là 19.095.244đồng là có cơ sở phù hợp với Điều 466 Bộ luật dân sự và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, chị T vắng mặt không có lý do xem như từ bỏ quyền chứng minh của mình cũng như chị không phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Áp dụng các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quốc tế Việt Nam.

Buộc chị Nguyễn Thị Bích T có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quốc tế Việt Nam số tiền vốn, lãi là 19.095.244đồng (*Mười chín triệu không trăm chín mươi lăm ngàn hai trăm bốn mươi bốn đồng*) khi án có hiệu lực pháp luật.

Trong trường hợp chị T chậm trả số tiền nêu trên thì còn phải trả lãi phát sinh kể từ ngày 27/4/2023 cho đến khi trả hết nợ gốc theo hợp đồng tín dụng số 917540003100291000 ngày 08/9/2022 giữa Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quốc tế Việt và chị Nguyễn Thị Bích T.

*** Về án phí dân sự sơ thẩm:**

- + Chị Nguyễn Thị Bích T phải chịu số tiền 954.700đồng án phí dân sự sơ thẩm.
- + Hoàn lại cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quốc tế Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 391.400đồng theo biên lai số 0026772 ngày 06/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng chị T kháng cáo kể từ ngày Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện GCT;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

Phan Thanh Bình